

Số: 1400/QĐ-ĐHNH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp học bổng chất lượng cao cho sinh viên hệ đại học chính quy
chương trình đào tạo chất lượng cao (Tiếng Anh bán phần)
Học kỳ 1 – Năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-ĐHNH, ngày 24/04/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao, tiếng Anh bán phần, chương trình đào tạo đặc biệt trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2667/QĐ-ĐHNH ngày 26/11/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế xét, cấp học bổng đối với người học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”.

Căn cứ Biên bản cuộc họp của Hội đồng xét học bổng chất lượng cao số 611/BB-ĐHNH ngày 13/05/2025 và theo đề nghị của Trưởng Phòng quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng cho 57 sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (TABP) vì đã có thành tích học tập và rèn luyện tốt trong học kỳ 1, năm học 2023 – 2024.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Mức học bổng được cấp như sau:

STT	Loại học bổng	Số lượng sinh viên	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
01	Học bổng Xuất sắc	57 sinh viên	14.500.000	826.500.000

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng quản lý Đào tạo, Giám đốc Trung tâm sinh viên và quan hệ doanh nghiệp, Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- P.TVTS&PTTH,
- TTSV&QHDN;
- Lưu VP, PQLĐT, BanCLC.



HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS. Nguyễn Đức Trung

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO (TIẾNG ANH BÁN PHẦN)
ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG CHẤT LƯỢNG CAO HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2023-2024**

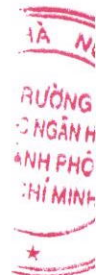


Ban hành theo Quyết định số 1407 QĐ-DHNH, ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Hiệu trưởng

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Lớp	Điểm TB	Xếp loại học tập	Điểm RL	Xếp loại RL	Số tín chỉ	Xếp loại HB	Số tiền (VNĐ)
1	050609212260	Hô Fa	Tina	HQ9-GE09	3.9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
2	050609212050	Đặng Trần Gia	Mỹ	HQ9-GE01	3.9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
3	050609211218	Đặng Mỹ	Quỳnh	HQ9-GE06	3.9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
4	050610221547	Lê Trần Phương	Vy	HQ10-GE27	3.9	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
5	050610220011	Phan Vũ Thùy	An	HQ10-GE05	3.8	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
6	050609212170	Trần Thị Diễm	Quỳnh	HQ9-GE10	3.8	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
7	050610221003	Đỗ Hoàng	Khương	HQ10-GE05	3.8	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
8	050609212088	Lê Đình	Nhân	HQ9-GE07	3.8	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
9	050610221224	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	HQ10-GE15	3.8	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
10	050609212052	Nguyễn Thị Thúy	Nga	HQ9-GE23	3.8	Xuất sắc	100	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14.500.000
11	050609210260	Nguyễn Mạnh	Duy	HQ9-GE09	3.8	Xuất sắc	98	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
12	050609212217	Trần Thị Mỹ	Thoa	HQ9-GE26	3.8	Xuất sắc	98	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
13	050609211552	Tạ Minh	Trang	HQ9-GE09	3.8	Xuất sắc	96	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
14	050610221155	Thái Thị Thanh	Nhân	HQ10-GE11	3.8	Xuất sắc	95	Xuất sắc	23	Xuất sắc	14.500.000
15	050609210185	Phan Thảo	Đang	HQ9-GE19	3.8	Xuất sắc	95	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
16	050609210687	Phạm Thị Mỹ	Linh	HQ9-GE07	3.8	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
17	050609211432	Nguyễn Ngọc Xuân	Thư	HQ9-GE06	3.8	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
18	050609212182	Nguyễn Ngọc Lan	Tây	HQ9-GE06	3.8	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
19	050609211343	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	HQ9-GE06	3.8	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000



STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Lớp	Điểm TB	Xếp loại học tập	Điểm RL	Xếp loại RL	Số tín chỉ	Xếp loại HB	Số tiền (VNĐ)
20	050610220696	Trần Thị Kim	Tuyển	HQ10-GE32	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
21	050610220151	Phạm Ngô Ngọc	Hạnh	HQ10-GE15	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
22	050610220471	Nguyễn Yến Nam	Phương	HQ10-GE19	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
23	050610220929	Thị Mai Thảo	Hiền	HQ10-GE07	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
24	050609210889	Trác Thái	Ngọc	HQ9-GE07	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
25	050609211066	Bùi Kiều	Như	HQ9-GE24	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
26	050609211329	Nguyễn Thanh	Thảo	HQ9-GE25	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	18	Xuất sắc	14.500.000
27	050610220945	Lê Phương	Hồng	HQ10-GE05	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	16	Xuất sắc	14.500.000
28	050611230570	Nguyễn Hà Lệ	Linh	HQ11-BAF14	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	15	Xuất sắc	14.500.000
29	050609211843	Lê Huỳnh	Bắc	HQ9-GE19	3.7	Xuất sắc	98	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
30	050609212334	Đậu Nguyễn Thảo	Vy	HQ9-GE28	3.7	Xuất sắc	98	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
31	050610220267	Lê Nguyễn Hà	Linh	HQ10-GE09	3.7	Xuất sắc	96	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
32	050609210181	Mã Phương	Dân	HQ9-GE06	3.7	Xuất sắc	96	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
33	050610221543	Đặng Ngọc Thúy	Vy	HQ10-GE10	3.7	Xuất sắc	96	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
34	050609211022	Nguyễn Thúy	Nhi	HQ9-GE24	3.7	Xuất sắc	96	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14.500.000
35	050609211523	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	HQ9-GE27	3.7	Xuất sắc	95	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
36	050610221078	Lý Nhật	Minh	HQ10-GE17	3.7	Xuất sắc	95	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
37	050609210718	Nguyễn Phương	Mai	HQ9-GE09	3.7	Xuất sắc	95	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
38	050609211996	Lâm Thuý	Kiều	HQ9-GE21	3.7	Xuất sắc	95	Xuất sắc	18	Xuất sắc	14.500.000
39	050611230975	Nguyễn Mạnh	Phát	HQ11-BAF01	3.7	Xuất sắc	95	Xuất sắc	15	Xuất sắc	14.500.000
40	050610220861	Nguyễn Thị Mai	Dung	HQ10-GE17	3.7	Xuất sắc	93	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
41	050609211316	Nguyễn Phú	Thành	HQ9-GE01	3.7	Xuất sắc	91	Xuất sắc	23	Xuất sắc	14.500.000



STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Lớp	Điểm TB	Xếp loại học tập	Điểm RL	Xếp loại RL	Số tín chỉ	Xếp loại HB	Số tiền (VNĐ)
42	050610221393	Trần Ngọc Anh	Thư	HQ10-GE11	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	23	Xuất sắc	14.500.000
43	050610220596	Nguyễn Ngô Minh	Thư	HQ10-GE11	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	23	Xuất sắc	14.500.000
44	050610220558	Đặng Nguyễn Minh	Thi	HQ10-GE09	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
45	050610220523	Nguyễn Thành	Tâm	HQ10-GE07	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
46	050610220409	Võ Yến	Nhi	HQ10-GE24	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
47	050609210077	Lương Nguyễn Văn	Anh	HQ9-GE19	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
48	050609211398	Phạm Nguyễn Minh	Thư	HQ9-GE26	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
49	050609210420	Trần La Trung	Hiếu	HQ9-GE21	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14.500.000
50	050609211425	Dư Hà Minh	Thư	HQ9-GE26	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	18	Xuất sắc	14.500.000
51	050609212204	Võ Hồng	Thắm	HQ9-GE25	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	18	Xuất sắc	14.500.000
52	050609212164	Nguyễn Hà Nguyệt	Quỳnh	HQ9-GE25	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	18	Xuất sắc	14.500.000
53	050610220398	Nguyễn Bửu	Nhi	HQ10-GE10	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14.500.000
54	050609211023	Đặng Nguyễn Bảo	Nhi	HQ9-GE24	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14.500.000
55	050611230890	Phạm Đoàn Yến	Nhi	HQ11-MAG01	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	15	Xuất sắc	14.500.000
56	050611231412	Phạm Đăng	Trí	HQ11-BAF08	3.7	Xuất sắc	90	Xuất sắc	15	Xuất sắc	14.500.000
57	050609211800	Hồ Thị Bảo	Yến	HQ9-GE11	3.6	Xuất sắc	100	Xuất sắc	21	Xuất sắc	14.500.000

Tổng: 57 sinh viên